TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2025/QĐST - DS	*Lâm Đồng, ngày 27 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 146, Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 69/2025/TLST - DS ngày 29 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Ngân hàng TMCP V(VPBank); địa chỉ: Láng Hạ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chức vụ: chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Thành Trung; chức vụ: Phó giám đốc trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý.

2. Công ty Cổ phần M (M); địa chỉ: Tầng Tòa nhà Việt Á, số 09 Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công T, Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Phú T, Chức vụ: giám đốc xử lý nợ Vùng miền nam I (theo văn bản ủy quyền số 1148/2024/UQ-GĐ ngày 01/8/2024 của Giám đốc công ty cổ phần M)

Người đại diện hợp pháp của ngân hàng TMCP Vvà công ty cổ phần M tham gia tố tụng: ông Trần Phương N, sinh năm: 2000; địa chỉ: Phan Bội Châu, phường Xuân Hương – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng – là đại diện theo ủy quyền.

Bị đơn: ông Hoàng Thái Bá S, sinh năm: 1993; địa chỉ: thôn 3, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: vợ chồng ông Hoàng Văn M, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1968; địa chỉ: thôn 3, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp của ông Hoàng Thái Bá S tham gia tố tụng: ông Hoàng Văn M, sinh năm: 1966; địa chỉ: thôn 3, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về thẩm quyền: các bên đương sự thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết việc tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Công ty Cổ phần M và Ngân hàng TMCP Vvới ông Hoàng Văn M, bà Nguyễn Thị T.

- Về hợp đồng mua bán nợ số 08/2024/VPB-M ngày 30/9/2024 giữa Ngân hàng TMCP Vvới Công ty Cổ phần M đúng theo quy định của pháp luật. Ông Hoàng Văn M thống nhất và không có ý kiến gì.

- Về Hợp đồng tín dụng cho vay số LN2310090510123 ngày 20/10/2023, Hợp đồng cho vay số LN2310090510100 ngày 20/10/2023 và 100% khoản nợ phát sinh theo hợp đồng thẻ số 379-P-2355360 ký giữa giữa Ngân hàng TMCP Vvới anh Hoàng Thái Bá S là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật và hợp pháp, không có khiếu kiện thắc mắc gì.

- Về tài sản thế chấp để đảm bảo khoản vay: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 239, tờ bản đồ số 30, địa chỉ: Xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CS 195608, Số vào sổ cấp GCN: CS00790 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/08/2019; Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số: 240, tờ bản đồ số: 30, địa chỉ: Thôn 3, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BM736253, Số vào sổ cấp GCN: CH00782/747TT do Ủy Ban Nhân Dân Huyện Đơn Dương, Lâm Đồng cấp ngày 15/11/2012; Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số: 221, tờ bản đồ số: 30, địa chỉ: Thôn 3, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BM736253, Số vào sổ cấp GCN: CH00782/747TT do Ủy Ban Nhân Dân Huyện Đơn Dương, Lâm Đồng cấp ngày 15/11/2012 Chủ tài sản là ông Hoàng Văn M và bà Nguyễn Thị T. Việc thế chấp và nhận thế chấp tài sản nêu trên tuân thủ đúng

quy định pháp luật.

- Về số tiền bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn:

+ Số tiền anh Hoàng Thái Bá S phải có nghĩ vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần M theo hợp đồng mua bán nợ số 08/2024/VPB-M ngày 30/9/2024, Hợp đồng tín dụng cho vay số Hợp đồng cho vay số LN2310090510123 ngày 20/10/2023, Hợp đồng cho vay số LN2310090510100 ngày 20/10/2023 và 100% khoản nợ phát sinh theo hợp đồng thẻ số 379-P-2355360 ký giữa giữa Ngân hàng TMCP Vvới anh Hoàng Thái Bá S tạm tính đến ngày 19/8/2025 là 8.341.789.849đ (Trong đó tiền nợ gốc là 6.606.710.403đ, tiền lãi tạm tính đến ngày hôm nay là 1.735.079.446đ).

+ Số tiền anh Hoàng Thái Bá S phải có nghĩ vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Vtheo Hợp đồng tín dụng số Hợp đồng cho vay số LN2310090510123 ngày 20/10/2023, Hợp đồng cho vay số LN2310090510100 ngày 20/10/2023 tạm tính đến ngày 19/8/2025 là: 897.466.449 (Trong đó tiền nợ gốc là 720.000.000đ và tiền lãi tạm tính đến ngày hôm nay là 177.466.449đ.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành, anh Hoàng Thái Bá S phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Vvà Công ty cổ phần M đối với số tiền nợ còn lại theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LN2310090510123 ngày 20/10/2023, Hợp đồng cho vay số LN2310090510100 ngày 20/10/2023 và 100% khoản nợ phát sinh theo hợp đồng thẻ số 379-P-2355360 và hợp đồng mua bán nợ số 08/2024/VPB-M ngày 30/9/2024 ký giữa giữa Ngân hàng TMCP Vvới anh Hoàng Thái Bá S cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Công ty Cổ phần M và Ngân hàng TMCP V. Lãi phát sinh phải trả cho M và VPBank tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ.

-. Nếu anh Hoàng Thái Bá S không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo yêu cầu nêu trên thì Công ty Cổ phần M và Ngân hàng TMCP Vcó quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ của anh Hoàng Thái Bá S cho Công ty Cổ phần M và Ngân hàng TMCP Vđối với các tài sản là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản khắc gắn liền với đất Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 239, tờ bản đồ số 30, địa chỉ: Xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CS 195608, Số vào sổ cấp GCN: CS00790 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/08/2019; Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số: 240, tờ bản đồ số: 30, địa chỉ: Thôn 3, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BM736253, Số vào sổ cấp GCN: CH00782/747TT do Ủy Ban Nhân Dân Huyện Đơn Dương, Lâm Đồng cấp ngày 15/11/2012; Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số: 221, tờ bản đồ số: 30, địa chỉ: Thôn 3, xã Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BM736253, Số vào sổ cấp GCN: CH00782/747TT do Ủy Ban Nhân Dân Huyện Đơn Dương, Lâm Đồng cấp ngày 15/11/2012. Chủ tài sản là

ông Hoàng Văn M và bà Nguyễn Thị T.

+ Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán khoản nợ của anh Hoàng Thái Bá S cho Công ty Cổ phần M và Ngân hàng TMCP V. Nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của anh Hoàng Thái Bá S cho Công ty Cổ phần M và Ngân hàng TMCP Vthì anh Hoàng Thái Bá S vẫn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả hết toàn bộ khoản nợ.

- Về chi phí tố tụng: anh Hoàng Thái Bá S có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại cổ phần V750.000đ và thanh toán cho công ty cổ phần M 750.000đ tiền chi phí tố tụng (xem xét thẩm định tại chỗ).

- Về án phí: Anh Hoàng Thái Bá S nhận chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 58.619.000 đồng; Ngân hàng TMCP V(VPBank) và công ty cổ phần M không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V(VPBank) 18.563.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003001 ngày 29/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đơn Dương (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Lâm Đồng) và hoàn trả cho công ty cổ phần M 57.915.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003000 ngày 29/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đơn Dương (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Lâm Đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự .

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh;*
- *VKS nhân dân KV2 - Lâm Đồng;*
- *Các đương sự;*
- *Phòng THADSKV2 - Lâm Đồng.*
- *Lưu HS, AV.*

Lê Đình Anh Vũ